

Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ

TP. Nam Định, ngày 25 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Bá Đ, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Bá Đ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Phạm Thị Thanh T (giới tính: Nữ), sinh ngày 06-01-2014. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Thủy đã nộp tại biên lai số 0001105 ngày 02-01-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND TP N;
- UBND xã N;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tổng Thị Kim Phụng